

PHẨM THỨ MƯỜI MỘT “HIỆN BẢO THÁP”

Trong việc khiến tìm người lưu thông kinh vốn có hai đoạn. Thứ nhất tức là phẩm Pháp sư nêu ra đức Thích ca tự khiến tìm người lưu thông kinh. Còn phẩm này là đoạn thứ hai nói lên đức Phật Đa bảo hỗ trợ khiến tìm ra người lưu thông kinh. Do đức Đa Bảo Như lai khen ngợi đức Thích Ca nên nói “ai có thể ở trong đây rộng nói kinh này nhân đó mà được hỗ trợ đức Thích Ca”. Trong hai đoạn này, mỗi đoạn được khai mở làm hai phần. Trước hết trong phần đức Thích Ca tự bảo tìm người lưu thông có hai phần tức là: 1. Nêu lên công trạng và báo đáp để tìm người lưu thông kinh; 2. Nêu lên quy tắc lưu thông kinh tức là đã bảo tìm người lưu thông kinh. Như vậy hai phần này đã nói xong. Nay phẩm này nêu lên việc hỗ trợ khiến tìm ra người lưu thông kinh tự có hai đoạn tức là Văn Trường hàng và kệ tụng.

Trong Văn Trường hàng này tự có hai mươi đoạn: 1. Kinh gia trình bày hình tướng của tháp báu; 2. Trong tháp vang ra tiếng khen ngợi đức Thích Ca; 3. Đại chúng khởi nghi ngờ; 4. Bồ-tát Đại Nhạo Thuyết hỏi Phật; 5. Đức Phật đáp nguyên do có tháp Đa Bảo; 6. Đại Nhạo Thuyết muốn thấy đức Đa Bảo Như lai; 7. Phật đáp trước hết phải tập hợp các phân thân của Phật; 8. Đại Nhạo thuyết lại muốn thấy các phân thân của Phật; 9. Đức Thích Ca phóng quang chiếu rọi đến các đức Phật; 10. Các phân thân của Phật cùng bàn luận muốn đến; 11. Đức Thích Ca Ba-lần biến đổi mặt đất; 12. Các phân thân của Phật đến cùng thăm hỏi Phật Thích Ca; 13. Đức Thích ca ở giữa hư không mà mở cửa tháp; 14. Nêu lên đại chúng thấy hình tướng của Phật Đa Bảo; 15. Nêu lên đại chúng rải hoa cúng dường; 16. Đức Đa bảo chia nửa tòa cho đức Thích Ca ngồi; 17. Đức Thích Ca ngồi vào tòa; 18. Đại chúng muốn ở giữa hư không; 19. Phật dùng thần lực đưa đại chúng lên giữa hư không; 20. Xướng lên tìm người lưu thông kinh.

Từ đầu phẩm đến “cung kính ngợi khen là đoạn thứ nhất tức kinh gia nêu lên hình tướng của bảo tháp báu... Từ “bấy giờ, trong tháp báu vang tiếng lớn ra” trở xuống là đoạn thứ hai tức khen ngợi đức Thích ca. Từ “bấy giờ, bốn chúng “trở xuống là đoạn thứ ba nêu lên đại chúng. Lúc ấy đã thấy hình ảnh của tháp báu và sanh nghi ngờ. “Lúc đó, có vị đại Bồ-tát tên là Đại Nhạo Thuyết” trở xuống là đoạn thứ tư nêu lên Đại Nhạo Thuyết lúc ấy biết lòng nghi ngờ của chúng mà hỏi Phật. “Lúc đó, Phật bảo Đại Nhạo Thuyết” trở xuống là đoạn thứ năm nêu ra đức Như Lai đáp lời của Đại Nhạo Thuyết để thuật lại ý tháp báu

hiện đến. Kệ dưới chính là tụng về điều này. Từ “bấy giờ, ngài Đại Nhạo Thuyết” trở xuống là đoạn thứ sáu nêu lên Đại Nhạo Thuyết phát nguyện muốn thấy đức Đa Bảo Như lai. Từ “Phật bảo Đại Nhạo thuyết” trở xuống là đoạn thứ bảy nêu lên Phật trả lời câu hỏi của Đại Nhạo Thuyết. Tương ứng với văn kinh nói “nếu ông muốn thấy đức Đa Bảo Như Lai thì trước hết nên nhóm các phân thân của Phật lại một chỗ” và trong kệ dưới cũng có tụng đoạn này. Trong đây từ “Đại Nhạo Thuyết bạch Phật rằng” trở xuống là đoạn thứ tám nêu lên Đại Nhạo Thuyết đã khai mở Phật đạo muốn nhóm các phân thân của Phật đồng thời phát nguyện muốn thấy phân thân của các Phật. Từ “Bấy giờ, Phật phóng một luồng sáng nơi lông trắng” trở xuống là đoạn thứ chín nêu lên đức Thích Ca phóng ánh sáng chiếu khắp mười phương phân thân của các Phật. Lúc ấy, chỉ có phóng ánh sáng mà không có ngôn ngữ vì chỉ là lời thuật lại của kinh gia mà thôi. Sở dĩ phóng ánh sáng để nhóm các phân thân của Phật là vì phẩm này muốn làm rõ sự phát nguyện lưu thông kinh. “bảo rằng mười phương chư Phật còn vì pháp mà đến tôn trọng kinh này vậy các ông sao lại không lưu thông pháp này”! Và lại nêu lên mười phương Phật đều nhóm lại một chỗ nhằm hiển bày nghĩa đồng quy. Hơn nữa còn giải thích đoạn thứ tư là nghi ngờ tức nghi “Phật diệt độ đã lâu sao lại đến đây?. Nay nói ứng nhưng không thực ứng, rõ ràng diệt mà không thực diệt. “Lúc đó, các Phật ở mười phương đều bảo chúng Bồ-tát rằng” trở xuống là đoạn thứ mười nói lên mười phương chư Phật bị chiếu sáng nên cùng các Bồ-tát bàn luận muốn đến. “Lúc bấy giờ, cõi Ta bà liền biến thành thanh tịnh” trở xuống là đoạn thứ mười một nêu lên đức Thích Ca ba lần biến đổi cõi nước muốn dung nạp Phật phân thân. Do lúc ấy chỉ có thần lực của Như Lai biến đổi cõi mà kinh gia thuật lại điều đó. Sở dĩ nói ba lần biến tức vì muốn hiển thị việc phá vỡ tâm chấp vào ba thừa “tức là cõi sa bà chuyển rộng ra ý nhỏ hẹp của hai thừa. Kệ dưới cũng có tụng đoạn này. “Bấy giờ, các đức Phật đều sai thị giả” trở xuống tức là đoạn thứ mười hai nói lên chư Phật đã nhóm họp các Bồ-tát thị giả cùng đến hỏi thăm đức Thích Ca. “Bấy giờ, đức Thích Ca Mâu Ni thấy các vị Phật của mình phân thân đều nhóm họp lại” trở xuống là đoạn thứ mười ba nêu đức Thích ca cùng Phật khác muốn mở tháp báu tức liền từ chỗ ngồi đứng dậy trụ ở không trung mà mở cửa tháp. “Tức thời, tất cả chúng hội” trở xuống là đoạn thứ mười bốn nêu lên đại chúng đã thấy hình tướng của đức Phật Đa bảo “bấy giờ hàng tứ chúng... thấy quá khứ” trở xuống là đoạn thứ mười lăm nói lên đại chúng đã thấy đức Đa Bảo và rải hoa cúng dường mà nói lên lời

như vậy. Có người giải thích rằng: lúc ấy, đại chúng có nói lời ấy nhưng văn kinh lược mà không chép lại. Tuy nhiên đa phần đều không cho như vậy. Đây chỉ cho lời đức Đa bảo khen ngợi đức Thích Ca mà thôi “Lúc đó Phật Đa Bảo ở trong tháp chia nửa tòa” trở xuống là đoạn thứ mười sáu nêu lên đức Đa bảo chia tòa cho đức Thích ca ngồi. “Tức thời Phật Thích Ca Mâu Ni” trở xuống là đoạn thứ mười bảy nói Phật Thích Ca cùng ngồi. Sở dĩ nói đức Phật Đa Bảo và đức Thích Ca cùng ngồi chung là vì nêu lên ý Phật diệt độ đã ngồi nhằm biểu thị đức Thích Ca không sanh mà hiện sanh. “Đức Thích Ca cùng đức Đa Bảo ngồi chung” tức nêu lên Đức Phật Thích Ca diệt mà thật chẳng phải diệt. “Bấy giờ, hàng đại chúng thấy hai đức Như lai “là đoạn thứ mười tám nêu lên đại chúng đã thấy hai đức Như Lai trụ giữa hư không và cũng nguyện trụ giữa hư không. “Tức thời đức Thích Ca Mâu Ni Phật dùng sức thần thông” trở xuống là đoạn thứ mười chín nêu lên đức Thích Ca dùng thần lực đưa đại chúng lên giữa hư không. “Dùng tiếng lớn” trở xuống tức xuống lên để quyết tìm người lưu thông kinh. Kệ dưới cũng tụng đoạn này.

“Mà nói kệ rằng” trở xuống có bốn mươi tám kệ là phần thứ hai tức kệ tụng. Trong phần Văn Trường hàng ở trên vốn có hai mươi đoạn nhưng nay chỉ tụng về bốn đoạn. Trong đây có ba hàng rưỡi kệ tụng về đoạn thứ năm, có ba hàng tụng đoạn thứ bảy, có năm hàng rưỡi kệ tụng đoạn thứ mười một, có ba mươi sáu hàng tụng đoạn thứ hai mươi... Nay ba hàng rưỡi kệ đầu tụng đoạn thứ năm ở văn trên. Trong đoạn thứ năm ở trên nói “Phật đáp Đại Nhạo Thuyết” nhằm nói rõ ý của đức Đa Bảo muốn đến. “Lại phân thân của ta” trở xuống có ba hàng tụng đoạn thứ bảy trong phần Văn Trường hàng ở trên. Đoạn thứ bảy nói lên Phật trả lời câu hỏi của Đại Nhạo Thuyết nói “nếu ông muốn thấy đức Phật Đa Bảo thì nay nên nhóm các phân thân của chư Phật lại. “Ta vì các Phật ngồi” trở xuống có năm hàng rưỡi kệ tụng đoạn thứ mười một văn trên nói “lúc ấy cõi ta bà liền biến thành thanh tịnh” nhằm nói rõ đức Thích Ca muốn dung thọ các phân thân của Phật cho nên ba lần biến tướng. Nhưng ở văn trên là kinh gia thuật lại thần lực của Như Lai, và nay năm hàng rưỡi kệ này cũng là kinh gia nói kệ. “Bảo với các đại chúng rằng, sau khi ta diệt độ” trở xuống có ba mươi sáu hàng kệ tụng đoạn thứ hai mươi trong phần Văn Trường hàng ở trên, Nói “dùng âm thanh lớn mà bảo với đại chúng” chính là bảo người lưu thông kinh. Căn cứ trong ba mươi sáu hàng tự có sáu đoạn:

1. Nói “bảo với đại chúng” có một hàng rưỡi kệ chính tụng phần Văn Trường hàng ở trên.

2. Từ “đức Phật Đa Bảo ấy” trở xuống có ba hàng lược nêu ra sự khuyến khích đại chúng lúc ấy phát nguyện lưu thông kinh.

3. Từ “người có thể hộ trì, đọc nói kinh pháp này” trở xuống có bốn hàng kệ tức tương ứng với trên nói “nếu người có khả năng lưu thông kinh này tức là cúng dường Như lai”.

4. Từ “các thiện nam tử này, đều nên suy nghĩ kỹ” trở xuống có mười tám hàng rộng tụng việc gặp phải các nạn khích lệ hoằng truyền kinh điển.

5. Từ “Ta vì hộ Phật đạo” trở xuống có ba hàng rưới kệ tụng về đức Thích Ca tự đưa ra việc hoằng truyền kinh xưa kia để khuyến khích đại chúng lúc bấy giờ.

6. Từ “kinh pháp đây khó trì; nếu người tạm trì đó” cho đến hết phẩm gồm có sáu hàng tụng về quả báo, khuyến khích đại chúng lúc bấy giờ hoằng truyền kinh.

PHẨM THỨ MƯỜI HAI “TRÌ”

Phẩm này nói lên năm hạng người thọ trì và hoằng kinh cho nên nói là phẩm Trì. Tổng có bốn phẩm riêng biệt nêu ra lưu thông gồm ba đoạn. Hai phẩm trên là đoạn thứ nhất tức khiến tìm ra người lưu thông kinh. Phẩm này là đoạn thứ hai nêu ra người lưu thông kinh nhận lấy sứ mạng lưu thông kinh. Trong đoạn này có năm hạng người phát nguyện lưu thông kinh và được phân làm năm đoạn:

1. Trước hết nêu lên hai vị Bồ-tát là Dược vương và Đại Nhạo Thuyết và phân làm hai loại: Thứ nhất các đại Bồ-tát tự thệ nguyện lưu thông kinh.

2. Trong chúng Thanh-văn đã được thọ ký có năm trăm người tự thệ nguyện lưu thông kinh.

3. Nêu ra người Hữu học và Vô học được thọ ký tự thệ nguyện lưu thông kinh. Bậc Vô học đã đoạn trừ quả báo của ba cõi thì sao gọi là được ở Tịnh độ để lưu thông kinh? Đáp: Vì hai cõi tịnh và uế của bậc Vô học thật sự không có sanh nhưng vì hoằng truyền kinh cho nên mới hồi chuyển nghiệp vô lậu tương tự mà nhập vào trong ba cõi. Nếu luận về quả báo này thì thật sự chẳng phải là quả báo của ba cõi.

4. Từ “bấy giờ, Di của Phật” trở xuống tức là nêu lên hàng ni chúng tự thệ nguyện lưu thông kinh.

5. “Bấy giờ, đức Thế Tôn nhìn tám mươi ức” trở xuống đến phẩm tức là nêu lên tám mươi muôn tức các đại Bồ-tát phát nguyện hoằng truyền và lưu thông kinh.

Tuy có năm hạng người lưu thông kinh nhưng phân loại suy ra thì nên chia làm ba đoạn:

1. Nêu lên Bồ-tát có hạnh lớn nguyện ở trong cõi uế trước để lưu thông kinh.

2. Ba loại người giữa là lưu thông kinh ở cõi tịnh.

3. Nêu lên loại người cuối cùng tức bậc Bồ-tát đại sĩ có thể ở trong cả hai cõi nước tịnh và uế để lưu thông kinh này.
